

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số thị trấn Ba Tơ năm 2024**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số Quốc gia;
- Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện chuyển đổi số năm 2024;
- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 (triển khai Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022);
- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (triển khai Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020);
- Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương (triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020);

- Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 05/3/2023 của UBND huyện Ba Tư về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Ba Tư đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*triển khai Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021*);

- Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (*triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022*);

- Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND huyện Ba Tư về Chuyển đổi số huyện Ba Tư năm 2024.

## II. MỤC TIÊU

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, ứng dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn thị trấn.

## III. NHIỆM VỤ

### 1. Nhận thức số

#### *a) Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thị trấn*

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, hội nghị theo các chuyên đề, các sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 và đặc biệt tổ chức hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng đi vào thực tế cuộc sống.

#### *b) Học tập, áp dụng các sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số*

- Khai thác, chia sẻ cập nhật Cẩm nang chuyển đổi số; học tập kinh nghiệm chuyển đổi số của các địa phương, các bài toán về chuyển đổi số.

- Tạo chuyên mục chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử thị trấn; phát huy hoạt động của chuyên mục về Chuyển đổi số tại địa phương để góp phần tăng tính hiệu quả trong thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đến nhân dân.

- Chủ động phát hiện, tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về Chuyển đổi số của tổ chức, người dân trên địa bàn để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

#### *c) Truyền thông chuyển đổi số trên các nền tảng số*

Cán bộ, công chức, người dân, Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia vào kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” để được cập nhật kịp thời thông tin

mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống: Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân; tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến và sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số.

## **2. Thể chế số**

- Xây dựng kế hoạch triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí, chi trả không dùng tiền mặt.

- Cập nhật, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 3.0. Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản LÁT.

- Rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin; khuyến khích hộ kinh doanh, người dân tham gia quá trình chuyển đổi số.

## **3. Hạ tầng số**

- Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn.

- Thực hiện chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin sang IPv6; ưu tiên đổi với hạ tầng số dùng chung.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành, hộ gia đình có người có điện thoại thông minh, gia đình có kết nối Internet; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng.

- Đầu tư phát triển hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; thực hiện truyền thanh số, truyền thanh IP theo chỉ đạo của cấp trên.

## **4. Dữ liệu số**

- Tiếp tục triển khai các cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Ngãi ban hành tại Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thực hiện số hóa dữ liệu từ các tài liệu hiện có, trong đó chú trọng số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tài liệu lưu trữ theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 và chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện công tác số hóa dữ liệu, tạo lập CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành theo kế hoạch, theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương, tỉnh, huyện.

- Thường xuyên thực hiện kết nối các CSDL hiện có, các CSDL quốc gia và dữ liệu bộ ngành qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP) Quảng Ngãi,

khai thác các kho dữ liệu số tỉnh Quảng Ngãi; sử dụng các nền tảng, công cụ phân tích để sinh ra các dữ liệu mới, giá trị mới.

### **5. Nền tảng số**

- Triển khai các nền tảng số cơ bản theo Quyết định số 906/QĐĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025 và Công văn số 1446/UBND-KGVX ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng, số quốc gia trên địa bàn tỉnh; lựa chọn nền tảng số trong danh mục tại Quyết định số 2294/QĐ-BTTTT ngày 21/11/2023 và các nền tảng số khác phù hợp nhu cầu, thiết thực, hiệu quả.

- Triển khai Công điện số 1123/CĐ-TTg ngày 18/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử; Khai thác các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương.

### **6. Nhân lực số**

- Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, tập trung phổ cập người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao kỹ năng số.

- Cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số; học tập, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số kỹ năng số.

- Phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về nội dung, mô hình chuyên đổi số; chủ động triển khai sáng kiến mới. Thường xuyên khai thác Cẩm nang Chuyển đổi số.

### **7. An toàn thông tin mạng**

- Thực hiện bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, bố trí nhân lực thực hiện nhiệm vụ an toàn thông tin.

- Triển khai công tác truyền thông nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin; kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.

- Hướng dẫn cho người dân về sử dụng an toàn ứng dụng CNTT; chống lừa đảo trên mạng; dùng mật khẩu và xác thực chặt chẽ, thận trọng khi sử dụng các mạng xã hội,...

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng ham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng; đào tạo cán bộ, công chức phụ trách công tác bảo đảm an toàn thông tin.

## **8. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng dùng chung đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, Hệ thống thư điện tử, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Quảng Ngãi, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh, huyện; thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

- Duy trì, phát triển Trang tin điện tử thi trấn đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai đo lường, đánh giá về Chính quyền số.

## **9. Kinh tế số**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của hộ kinh doanh, doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Phối hợp tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn tham gia sàn thương mại điện tử nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của địa phương.

- Nâng cao tỷ lệ giao dịch của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số, nền tảng số.

## **10. Xã hội số**

- Thường xuyên thông tin đến các thành viên của Tổ CNSCĐ về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số và sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để Tổ CNSCPĐ thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân.

- Phân đầu mỗi người dân có một danh tính số để tham gia vào các dịch vụ trên môi trường số; mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số, phổ cập thanh toán số, hướng tới mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân, mỗi người dân có một phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản, mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản.

- Tiếp tục chỉ đạo, vận động nhân dân ở các tổ dân phố duy trì, nhân rộng hệ thống camera an ninh. Triển khai các hệ thống wifi công cộng phục vụ nhu cầu của người dân tại các điểm công cộng như tại trụ sở UBND thị trấn, các nhà văn hóa tổ dân phố.

- Khai thác sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch để bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ công chức, người lao động, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng, người dân và hộ kinh doanh.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, hộ kinh doanh**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên mục, viết bài, đăng tin, tọa đàm, hội thảo, phát thanh, hội nghị để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của địa phương; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng; chọn lựa, sử dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số phù hợp người dân; thiết lập, phổ biến các nền tảng, kênh tương tác giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

##### **2. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Tối ưu hóa mẫu biểu, quy trình để tổ chức áp dụng trong môi trường số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn người dân khai thác các ứng dụng phổ biến trên thiết bị di động, nhất là thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chữ ký số công cộng.

##### **3. Thu hút nguồn lực**

- Thực hiện cơ chế về tài chính theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND 31/12/2022 của UBND tỉnh Quy định về đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước hàng năm cho Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2025.

- Kết hợp các chương trình, dự án của cấp trên để thực hiện nhiệm vụ. Sử dụng các nguồn lực sẵn có tại địa phương, nhất là lực lượng đoàn viên thanh niên trong công tác tuyên truyền, kết nối người dân với quá trình chuyển đổi số.

##### **4. Tăng cường hợp tác**

Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các đơn vị xã bạn về cơ chế, chính sách, mô hình phát triển chuyển đổi số; học tập, chia sẻ kinh nghiệm, tham gia các hội thảo.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Bộ trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn hóa - Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng Trang thông tin điện tử thị trấn, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để đồng đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

### **2. Công chức Văn phòng - Thống kê**

- Tham mưu UBND thị trấn triển khai thực hiện đảm bảo quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo.

- Thực hiện nghiên cứu, tham mưu, đề xuất nội dung, nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo yêu cầu của UBND huyện, hướng dẫn của Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn, hướng dẫn nội dung hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì, đôn đốc các ban, ngành có liên quan sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của chính phủ.

- Phối hợp với các thành viên Ban biên tập Trang thông tin điện tử thị trấn cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời hoạt động của địa phương trên Trang Thông tin điện tử thị trấn để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) định kỳ theo quy định (*trước ngày 15 của tháng cuối quý*).

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán**

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **4. Công an thị trấn**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn thị trấn. Tham mưu UBND thị trấn duy trì và nhân rộng mô hình camera an ninh trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số thị trấn Ba Tư năm 2024, yêu cầu các đơn vị có liên quan và các công chức chuyên môn nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều

chính phù hợp với thực tiễn, cán bộ, công chức liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND thị trấn (*thông qua công chức Văn phòng - Thống kê*) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng VH và TT huyện;
- Trung tâm TT-VH-TT huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND thị trấn;
- CT, các PCT UBND thị trấn;
- Các đơn vị có liên quan;
- CBCC UBND thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**